

Số: 35/2025/QĐST-HNGĐ

An Giang, ngày 28 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 528/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: bà Ha Sa N, sinh năm 1993 (căn cước công dân 089193012096); cư trú tại: số 515 đường Nguyễn Chí Linh, tổ 13, ấp KM, xã MĐ, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Ông Sa R, sinh năm 1992 (căn cước công dân 089092021609); cư trú tại: đường Nguyễn Chí Linh, tổ 13, ấp KM, xã MĐ, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Ha Sa N và ông Sa R.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Ha Sa N và ông Sa R thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 (một) con chung tên Siti A, sinh ngày 28/8/2023, hiện đang sống với bà Ha Sa N. Bà Ha Sa N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Siti A.

- Về cấp dưỡng: ông Sa R có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung Siti Amira hàng tháng là 3.000.000đ (ba triệu đồng), thời gian cấp dưỡng vào ngày 01 hàng tháng đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động, ngày cấp dưỡng lần đầu là ngày 01/02/2026.

- Về tài sản chung: không có.

- Về nợ chung: không có.

- Về án phí dân sự:

+ Bà Ha Sa N tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Bà Ha Sa N được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

+ Ông Sa R phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng cho con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV13 – An Giang;
- PTHADS KV13 – An Giang;
- UBND xã Mỹ Đức;
- TAND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trần Văn Quang